TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 11/6/2021

V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Đoan;

Bà Nguyễn Bích Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số : 168/2021/TLST- HNGĐ ngày07 tháng 4 năm 2021về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXX-ST ngày15 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn*:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

Bị đơn*:* Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Có mặt: Chị H, anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn yêu cầu đề ngày 23/3/2021, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trần Thị H trình bày*:*

Chị và anh Nguyễn Xuân T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm ……., quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Xuân T, sinh ngày 28/7/2011 và Nguyễn H Trang, sinh ngày 21/9/2013.

Trong quá trình chung sống do vợ chồng không có hạnh phúc nên anh chị đã ly hôn. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 169/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh T. Về con chung giao cháu Nguyễn Xuân T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn H Trang cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Từ khi ly hôn cho đến nay, cháu Nguyễn Xuân T vẫn ở cùng với chị tại nhà ông bà ngoại tại thôn T, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Thời gian đầu sau khi ly hôn, anh T có lên thăm con và đón cháu T về ở cùng anh T nhưng cháu T kiên quyết không về ở cùng với bố, bản thân chị cũng động viên cháu T về ở cùng với bố nhưng không được. Do cháu T không về ở cùng với bố nên khoảng 01 năm nay anh T không đến thăm nom, chăm sóc cháu T cũng như không cấp dưỡng nuôi con. Nay cháu T vẫn có nguyện vọng được ở cùng với mẹ và em gái tại nhà ông bà ngoại và để đảm bảo cho cháu T có cuộc sống ổn định, yên tâm học tập chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Xuân T, giao cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Chị không đề nghị anh T cấp dưỡng nuôi con.

Hiện chị có chỗ ở ổn định, ở chung cùng với bố mẹ đẻ tại căn nhà có diện tích khoảng 200m^2 trên diện tích đất khoảng 700m^2, hiện tại chị kinh doanh tự do, mở cửa hàng bán hàng tạp hóa với mức thu nhập hàng tháng khoảng 15.000.000đồng đủ để nuôi 02 con trong điều kiện tốt nhất.

**** Qúa trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay anh Nguyễn Xuân T trình bày**:*

Tháng 06 năm 2020, anh và chị H đã ly hôn, theo quyết định ly hôn của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị H. Về con chung giao cháu Nguyễn Xuân T cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn H Trang cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tuy nhiên kể từ khi ly hôn đến nay, cả ba mẹ con chị H vẫn chung sống cùng gia đình bà ông bà ngoại tại thôn T, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Anh nhiều lần lên thăm gặp và đón cháu T và cháu Trang về nhà nhưng gia đình chị H ngăn cản bằng việc chị H đưa các con đi chơi khỏi nhà để tránh mặt anh và có hành vi đe dọa các con không cho các con về chơi bên gia đình nhà nội. Đầu

năm học 2019 đến năm 2020 anh có lên đón cháu T và làm thủ tục chuyển trường cho cháu T về học tại trường tiểu học M A, xã M nhưng do cháu T và chị H đều xin ở lại trường Tiểu học T, xã P để học tập nên anh đồng ý với ý kiến của cháu T và chị H để cháu T tiếp tục học tập tại trường tiểu học T, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội và anh cũng nói rõ với chị H nếu cháu T học tại trường Tiểu học T thì anh không sẽ không hỗ trợ tiền ăn học cho cháu T và chị H cũng đồng ý. Nay chị H làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu Tòa án giao con chung là cháu Nguyễn Xuân T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng thì anh không đồng ý với yêu cầu này và đề nghị giữ nguyên quyết định về việc giao con sau khi ly hôn nhưng quyết định ly hôn của Tòa án giao con chung là cháu Nguyễn Xuân T cho anh trực tiếp nuôi dưỡng; Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hiện tại anh đang ở chung cùng mẹ đẻ tại căn nhà hai tầng diện tích khoảng 120 m^2 trên diện tích đất hơn 200m^2 tại thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Hiện tại anh đang làm nhân viên kinh doanh tại công ty CPSX và TM Hoàng Kiên với mức thu nhập hàng tháng là 12.000.000đồng, anh có đủ điều kiện để chăm sóc con chung do vậy anh không đồng ý với yêu cầu của chị H.

Qúa trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ ghi lời khai của cháu Nguyễn Xuân T, cháu T có ý kiến: Khi bố mẹ cháu ly hôn, không ở cùng với nhau, Tòa án giao cháu cho bố Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng nhưng từ sau khi bố mẹ ly hôn đến nay cháu vẫn ở chung cùng mẹ, em gái tại nhà ông bà ngoại. Tại đây cháu được chăm sóc và nuôi ăn học đầy đủ, nay cháu có nguyện vọng được ở cùng với mẹ và ông bà ngoại tại thôn T, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Dương Thị H mẹ đẻ của chị H thể hiện:

Kể từ tháng 06/2020 đến nay, cả ba mẹ con chị H vẫn chung sống cùng ông bà tại thôn T, xã P. Đối với cháu Nguyễn Xuân T, ông bà đã chăm sóc cháu từ khi cháu được 03 tuổi cho đến nay, do vậy cháu T đã quen với môi trường sống tại nhà ông bà ngoại nên khi anh T đón cháu về ở cùng thì cháu T nhất định không nghe. Hiện tại gia đình bà vẫn đảm bảo tốt mọi điều kiện về chỗ ở cũng như chăm sóc, giao dục cháu T, cũng như vẫn đảm bảo tốt điều kiện cho cháu T học tập, do vậy gia đình bà có nguyện vọng đồng ý với yêu cầu của chị H để chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung. Sau khi các con chung của chị H khôn lớn, gia đình bà sẽ cắt một phần đất để xây dựng nhà riêng cho ba mẹ con chị H.

Tại biên bản lấy lời khai của bà Nguyễn Thị Bày là mẹ đẻ anh T thể hiện ý kiến đồng ý với ý kiến của anh T, không đồng ý với yêu cầu của chị H.

***Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:**

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo pháp luật.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 81,82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH1 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

+ Chấp nhận yêu cầu của chị H về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Xuân T cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị H có đơn yêu cầu đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn đối với anh Nguyễn Xuân T, anh T hiện cư trú tại thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Xuân T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là Nguyễn Xuân T, sinh ngày 28/7/2011 và Nguyễn H Trang, sinh ngày 21/9/2013. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 169/2020/QĐST-HNGĐ ngày 22/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đã ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh T. Về con chung giao cháu Nguyễn Xuân T cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn H Trang cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa ngày hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi

con đề nghị giao cháu Nguyễn Xuân T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, Anh Nguyễn Xuân T không đồng ý với yêu cầu của chị H đề nghị giữ nguyên quyền trực tiếp nuôi con như quyết định ly hôn của Tòa án. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án quá trình xác minh tại địa pH và quá trình tranh tụng tại phiên tòa ngày hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ khi anh chị ly hôn, cháu T và cháu Trang vẫn chung sống cùng với chị H tại nhà ông bà ngoại tại thôn T, xã P, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, về điều kiện học tập, chỗ ở vẫn được đảm bảo tốt. Xét về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của chị H và anh T đều có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, tuy nhiên do cháu T có nguyện vọng được ở cùng với mẹ và em gái tại nhà ông bà ngoại, cũng như thực tế kể từ khi ly hôn đến nay, cháu T vẫn chung sống cùng chị H về phía anh T không cấp dưỡng nuôi con cho chị H để chăm sóc con chung khi cháu T ở cùng chị H, do vậy để đảm bảo sự ổn định về học tập, chỗ ăn, chỗ ở của cháu T cũng như nguyện vọng của cháu T, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp.

[3] Về án phí: Anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 235; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 81,82, 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị H đối với anh Nguyễn Xuân T, giao cháu Nguyễn Xuân T, sinh ngày 28/7/2011 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, việc việc cấp dưỡng nuôi con: các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh T có quyền, nghĩa vụ được thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản anh thực hiện quyền này.

2. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H xin nộp cả 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội biên lai: số

0004016 ngày 05/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo: Chị H, anh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND. huyện Sóc Sơn;*
- *Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Như Ý